

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng
tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ**

Ngày 14 tháng 7 năm 2026, tại tỉnh Phú Thọ, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu tăng trưởng 2 con số; giải ngân vốn đầu tư công, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của địa phương. Tham dự cuộc họp có Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Y tế; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và lãnh đạo các Bộ: Quốc phòng, Công an, Công Thương, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo. Sau khi nghe báo cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ và ý kiến phát biểu của các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng kết luận như sau:

I. Về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Thọ 06 tháng đầu năm 2026

1. Trong 06 tháng đầu năm 2026, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tỉnh Phú Thọ đã quyết tâm cao, nỗ lực lớn, đạt được nhiều kết quả khá toàn diện và nổi bật. GRDP 06 tháng tăng 10,18%, sát với mục tiêu đề ra là 10,2%; là 01 trong 09 địa phương của cả nước tăng trưởng trên 10%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực; các ngành, lĩnh vực chủ yếu duy trì đà tăng trưởng tốt. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IPP) tăng 25,1%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,4%; kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 22,04 tỷ USD, tăng 10,9%; du lịch đạt doanh thu trên 10,7 nghìn tỷ đồng, đón gần 10,54 triệu lượt khách, tăng 13,3%. Thu ngân sách nhà nước tăng 19,2%, đạt 60,1% kế hoạch. Thu hút FDI là điểm sáng (đạt hơn 1,77 tỷ USD, cao gấp gần 5 lần so với cùng kỳ). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 39,3% mục tiêu; giải ngân vốn đầu tư công đạt 37,0% kế hoạch (cao hơn mức 35,5% bình quân cả nước); phát triển doanh nghiệp tiếp tục xu hướng tích cực. Phú Thọ là một trong các địa phương đầu tiên trên cả nước phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và hoàn thiện các quy hoạch đô thị, quy hoạch khu, cụm công nghiệp, phù hợp với điều kiện sau sắp xếp. Chính quyền địa phương 02 cấp cơ bản vận hành ổn định, thông suốt; chủ động điều động, biệt phái cán bộ, khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ cán bộ cấp xã; tích cực rà soát, xử lý cơ sở vật chất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp. Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, hoàn thành 100% các nhiệm vụ trọng tâm do Trung ương giao; ứng dụng khoa học công nghệ để giảm thời gian tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến. Các lĩnh vực văn hóa, xã

hội, giáo dục đào tạo, y tế, chính sách dân tộc, tôn giáo tiếp tục được quan tâm; đời sống người dân tiếp tục được cải thiện tích cực; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm... Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao nỗ lực cũng như các kết quả nổi bật mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Phú Thọ đã đạt được trong thời gian qua, đóng góp tích cực vào thành tựu chung của cả nước.

2. Bên cạnh các kết quả đạt được, tỉnh Phú Thọ vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, thách thức cần được nhìn nhận thẳng thắn, đánh giá kỹ lưỡng và tập trung khắc phục trong thời gian tới. Tăng trưởng kinh tế khá cao nhưng chưa bền vững, phụ thuộc vào khu vực có vốn đầu tư nước ngoài; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, tỷ trọng khu vực dịch vụ còn thấp; một số lĩnh vực tăng trưởng thấp so với mục tiêu. Giải ngân vốn đầu tư công chưa đáp ứng yêu cầu; tiến độ một số dự án còn chậm do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng và biến động giá nguyên vật liệu. Số lượng dự án tồn đọng, kéo dài thuộc thẩm quyền của địa phương phải xử lý còn khá lớn. Huy động các nguồn lực xã hội còn hạn chế, chưa thu hút được nhiều dự án quy mô lớn, đóng vai trò dẫn dắt. Tài nguyên du lịch và văn hóa chưa được khai thác hiệu quả, chưa tương xứng với tiềm năng. Hạ tầng giao thông, logistics, khu công nghiệp còn hạn chế, khả năng kết nối với các trung tâm kinh tế lớn cần cải thiện. Thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ cấp xã trong một số lĩnh vực quan trọng chưa đáp ứng yêu cầu (nhất là về đất đai, xây dựng, công nghệ thông tin, tài chính, quy hoạch...). Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn còn cao; thiên tai, bão lũ tác động nặng nề; còn có sự phát triển không đồng đều giữa các vùng, khu vực...

II. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 06 tháng cuối năm 2026 và thời gian tới

1. Bám sát Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ; nhất là Kết luận số 18-KL/TW, 10 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị đề ra soát, cập nhật và cụ thể hóa thành các nhóm nhiệm vụ trong Chương trình hành động của Tỉnh. Nghiên cứu kỹ các Nghị quyết số 109, 168, 169, 180¹ của Chính phủ để phân tích đánh giá chính xác nguyên nhân, đề ra các giải pháp mạnh, khả thi nhằm đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa tư duy, cách nghĩ, cách làm, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, hành động quyết liệt, hiệu quả, đổi mới sáng tạo; tạo bước thay đổi mạnh mẽ từ lãnh đạo Tỉnh đến các cấp, các ngành, cơ sở. Tập trung khai thác hiệu quả những tiềm năng, lợi thế và dư địa phát triển, tiếp tục nỗ lực phấn đấu, quyết tâm đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, nhất là mục tiêu tăng trưởng 2 con số

¹ Nghị quyết số 109 ngày 16/4/2026 cập nhật, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Kết luận số 18 của Trung ương; Nghị quyết 168 ngày 27/6/2026 cập nhật kịch bản tăng trưởng và giải pháp trọng tâm trong các quý còn lại; Nghị quyết số 169 về mục tiêu tăng trưởng của các địa phương năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 180 ngày 06/7/2026 về Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương 6 tháng đầu năm.

trong năm 2026 (11% trở lên), tạo đà, tạo thế, tạo lực cho các năm tiếp theo, đóng góp nhiều hơn cho thành tựu chung của cả nước.

3. Xác lập mô hình phát triển mới của Tỉnh dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn... và nguồn nhân lực chất lượng cao. Rà soát, cập nhật kịch bản tăng trưởng cho phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn; xây dựng kịch bản điều hành chi tiết; nhận diện dư địa của từng ngành, từng lĩnh vực; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, nhất là đối với các lĩnh vực thế mạnh như: công nghiệp chế biến, chế tạo, nông - lâm nghiệp hàng hóa, thương mại, dịch vụ, du lịch, logistics...

4. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tiếp tục đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tỉnh Phú Thọ phải cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 và số vốn kéo dài sang năm 2026. Chuẩn bị đầy đủ điều kiện để tiếp nhận, phân bổ và triển khai ngay các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 sau khi được Trung ương giao vốn.

5. Khẩn trương xây dựng và hoàn thành việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo đúng tinh thần Kết luận số 18-KL/TW; trong đó lưu ý bảo đảm đánh giá đầy đủ, hạch toán hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư, phân bổ có trọng tâm, trọng điểm; giảm tối thiểu 30% số lượng dự án so với kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

Giao Bộ Tài chính lựa chọn một số địa phương để thực hiện việc giám sát phân bổ nguồn lực đầu tư công theo Kết luận số 18-KL/TW, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 9 năm 2026.

6. Tháo gỡ dứt điểm “điểm nghẽn” về giải phóng mặt bằng, về nguyên vật liệu, nhân lực để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án hạ tầng chiến lược, hạ tầng giao thông kết nối. Đẩy nhanh tiến độ, xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng, kéo dài, nhất là ở khu vực thuộc tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) và tỉnh Hòa Bình (cũ); không dừng ở việc lập phương án xử lý mà phải bảo đảm có kết quả đầu ra cụ thể (dự án tiếp tục triển khai thực hiện, tạo công ăn việc làm, đóng góp cho thu ngân sách nhà nước, ...).

7. Phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả, giá trị gia tăng cao, theo cả chiều rộng và chiều sâu, tập trung vào các ngành có lợi thế cạnh tranh như chế biến, chế tạo, điện tử, ô tô - xe máy... Nâng tỷ trọng và phát triển các ngành dịch vụ hiện đại, công nghệ cao, khai thác hiệu quả lợi thế cửa ngõ của Thủ đô, đưa Phú Thọ thực sự trở thành trung tâm thương mại, logistics của vùng và cả nước.

Chuyển đổi mạnh mẽ sang phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp hàng hóa theo chuỗi liên kết giá trị, ứng dụng công nghệ cao, tuần hoàn, hữu cơ; hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, gắn với các sản phẩm chủ lực (chè, bưởi, cam, chuối, lúa...), chế biến sâu, truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, thương hiệu, OCOP và mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu.

8. Quán triệt và triển khai đồng bộ chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và Thủ tướng Chính phủ về phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê - ưu tiên chiến

lược trong phát triển nhà ở². Rà soát việc phân nhóm nhà ở để có chính sách phù hợp theo định hướng gồm nhà ở thương mại, nhà ở cho thuê, nhà ở công vụ, nhà ở chính sách, trong đó ưu tiên cao nhất cho phát triển nhà ở cho thuê; rà soát quy hoạch, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê gắn với các khu, cụm công nghiệp và nhà ở công vụ cho cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên y tế vùng sâu, vùng xa.

9. Tỉnh Phú Thọ có nhiều lợi thế trong phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, đặc biệt là văn hóa, Tỉnh cần có kế hoạch khai thác hiệu quả các Nghị quyết số 71-NQ/TW, số 72-NQ/TW và số 80-NQ-TW của Bộ Chính trị để phát triển đồng bộ, toàn diện và bứt phá các ngành, lĩnh vực này trong thời gian tới. Đặc biệt, cần biến lợi thế về văn hóa, tín ngưỡng, hệ thống di sản trở thành nguồn lực phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; chú trọng các chương trình kích cầu du lịch, các sản phẩm du lịch độc đáo, chất lượng cao...

10. Bảo đảm vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao năng lực điều hành và quản trị địa phương theo tinh thần Kết luận số 64-KL/TW ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (nhất là rà soát đội ngũ cán bộ, nâng cao năng lực cán bộ cấp xã, ưu tiên bố trí nguồn lực, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho cơ sở, khả thi, phù hợp với năng lực địa phương). Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, quản lý, sử dụng tài sản công, trụ sở dôi dư.

11. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; chú trọng triển khai hiệu quả, rộng khắp phong trào “Bình dân học vụ số”, phổ cập kỹ năng số; tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, hoàn thiện hạ tầng số, dữ liệu số trong giải quyết thủ tục hành chính để giảm tải áp lực cho cán bộ cơ sở. Thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ trọng kinh tế số và chỉ số đổi mới sáng tạo, thực sự trở thành động lực tăng trưởng mới của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu kết nối liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia. Thực hiện 100% dịch vụ công đủ điều kiện trực tuyến toàn trình trong Quý III năm 2026.

12. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; thực hiện hiệu quả Chiến dịch “500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”. Chú trọng bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng; công tác quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản (trong đó có cấp phép khai thác khoáng sản). Tăng cường phòng chống thiên tai, bão lũ, sạt lở đất trong mùa mưa bão sắp tới. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội; kịp thời xử lý tình huống phát sinh, không để bị động, bất ngờ. Nâng cao hiệu công tác đối ngoại góp phần thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

13. Chú trọng công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị tỉnh đoàn kết, thống nhất, trong sạch, vững mạnh, kiến tạo, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có bản lĩnh, năng lực vượt trội, có tầm nhìn phát triển, dám nghĩ, dám làm, vì Nhân dân phục vụ; kiên quyết thay thế ngay những cán bộ không đáp ứng yêu cầu. Tăng

² Tại Thông báo số 64-TB/VPTW ngày 22/5/2026 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Thông báo số 262/TB-VPCP, số 286/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ.

cường trách nhiệm giải trình, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm nêu gương, nhất là của người đứng đầu; kịp thời thanh tra, kiểm tra, giám sát, cảnh báo, phòng ngừa sai phạm.

III. Về một số đề xuất, kiến nghị của tỉnh Phú Thọ

1. Về bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

Tỉnh Phú Thọ rà soát kỹ nhu cầu bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2026, làm việc trực tiếp với các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương xem xét, xử lý.

2. Về thành lập Khu thương mại tự do tại khu vực Bình Xuyên và bổ sung vào danh mục các Đề án Khu thương mại tự do:

Đồng ý chủ trương hình thành khu vực động lực tăng trưởng kinh tế với thể chế, chính sách đặc thù, vượt trội tại khu vực tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) để thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số bền vững trong giai đoạn tới. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý phù hợp (áp dụng theo quy định dự kiến về khu kinh tế đặc biệt tại Luật Phát triển đô thị trong trường hợp thuộc phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự án Luật hoặc khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 5158/VPCP-KTTH ngày 04 tháng 6 năm 2026 về thành lập Khu thương mại tự do trên địa bàn tỉnh Phú Thọ); báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2026.

3. Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Hòa Lạc - Hòa Bình:

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan rà soát kỹ thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án theo quy định tại Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và pháp luật liên quan; hướng dẫn tỉnh Phú Thọ thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định trong tháng 7 năm 2026.

4. Về vay vốn ODA để đầu tư nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ trở thành Bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt, cấp chuyên sâu, đảm nhiệm chức năng vùng:

Bộ Tài chính hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ làm việc với Nhà tài trợ nước ngoài, lập Đề xuất khoản vay và hoàn thiện các thủ tục cần thiết để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề xuất khoản vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài. Ngoài nguồn vốn ODA, tỉnh Phú Thọ nghiên cứu thêm phương án đầu tư công nếu hiệu quả hơn và triển khai thực hiện sớm hơn.

5. Về sửa đổi quy định về lựa chọn nhà đầu tư dự án hạ tầng cụm công nghiệp theo hướng áp dụng trình tự thủ tục tương tự lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp:

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Phú Thọ và đề xuất phương án xử lý trong quá trình xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư.

6. Về việc xử lý đất đã thu hồi của Tổng công ty Giấy Việt Nam giao cho địa phương quản lý:

Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng chủ trì trong tháng 7 năm 2026 họp cùng với các Bộ: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp; Thanh tra Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ để nghe các cơ quan báo cáo, giải quyết dứt điểm vụ việc thu hồi đất của Tổng công ty Giấy Việt Nam.

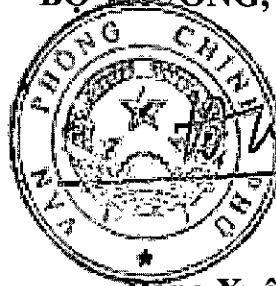
7. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan liên quan và tỉnh Phú Thọ biết, tập trung triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTgCP (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan: TC, NNMT, XD, CT, NV, KHCN, QP, CA, VHTTDL, GDĐT, YT;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Phú Thọ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP; Các Vụ: KTTH, CN, NN, TCCV, TH, TKBT; Cục CBS; CTTCP;
- Lưu: VT, QHDP (2).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Đặng Xuân Phong